

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 17-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Thào A Chinh và ông Tẩn A Dén

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 03/4/2024, theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tủa Chùa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 04/5/2024; Quyết định thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 01/2024/TB-TA ngày 13/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị M**- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại huyện G, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú: bản H, xã S, huyện G, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện nay: thôn S, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không; con ông Thào A N (đã chết); Con bà Sùng Thị P (Đã chết); Chung sống như vợ chồng với ông Giàng Giàng C; Bị cáo có 07 con (con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1998); Tiền án: có 01 tiền án, năm 2022 bị TAND huyện T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 14/2022/HS-ST, Tiền sự: không. Chức vụ đảng, chính quyền: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính. Tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 28/12/2023, Tạm giam: từ ngày 28/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Giàng A V, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn P1, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Vàng A X, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn P1, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- + Người giám định: ông Trần Sỹ Nguyên- Giám định viên tư pháp, thuộc phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.
- + Người phiên dịch: ông Giàng A Dè- sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- + ông Trần Ngọc Thiện- Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, có mặt tại điểm cầu thành phần.
- + ông Thào A Thu- Thư ký TAND huyện T, có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 18/12/2023 bị cáo Thào Thị M đi trên đoạn đường gần Thôn P1, xã X bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không biết tên, địa chỉ, bị cáo hỏi và mua được của người này một ít Heroine với giá 60.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo dùng tay tách ra thành các cục nhỏ và 01 gói nhỏ để chung trong 01 lọ nhựa và vào nhà anh V A X, ở Thôn P1, xã X chơi rồi ngủ lại tại đây. Đến khoảng 07 giờ, ngày 19/12/2023, khi bị cáo ăn cơm, uống rượu cùng anh X thì có Giàng A V đến nhà anh X, lúc này bị cáo và Giàng A V ngồi ở gian bếp cách chỗ anh X khoảng 5 mét, Vàng hỏi bị cáo có ma túy không, bị cáo bảo là chỉ có một ít thôi, anh V nói là bán cho anh V một ít, rồi Vàng đưa cho bị cáo 24.000 đồng, bị cáo cầm tiền rồi lấy cục ma túy đang cất giấu trong chiếc lọ nhựa màu vàng để trong ví đang đeo trước bụng ra dùng tay cầu một cục nhỏ đưa cho anh V, ngay sau khi bị cáo vừa đưa ma túy cho anh V xong thì có cán bộ Công an đến kiểm tra, do sợ bị cán bộ Công an phát hiện nên bị cáo đã thả chiếc lọ nhựa màu vàng đang cầm trên tay có đựng ma túy của mình xuống mặt đất nhưng cán bộ đã phát hiện thu giữ, đồng thời công an đã phát hiện, thu giữ cục nhỏ Heroine mà bị cáo vừa bán cho Giàng A V.

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm: 01 lọ nhựa màu vàng có nắp màu vàng, bên trong có 02 cục chất bột màu trắng và 01 gói nilon màu trắng bên trong có các cục chất bột màu trắng; số tiền 24.000 đồng và 01 túi vải dạng ví.

Vật chứng thu giữ của Giàng A V: 01 cục nhỏ chất bột màu trắng.

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 19/12/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định các cục chất bột màu trắng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 0,117 gam, cục chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A V có khối lượng 0,0017 gam, lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số 104/KL-PC09 ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Thào Thị M là 0,117 gam cục chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine; Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu cục chất bột màu trắng khối lượng 0,0017 gam thu giữ của Giàng A V; Hoàn lại 0,05 gam Heroine và toàn bộ bao bì niêm phong.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận hành vi mua và bán ma túy của mình, mục đích bị cáo mua ma túy là để bán và sử dụng; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giàng A V có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc mua ma

túy của bị cáo giá 24.000 đồng. Anh V A X là chủ nhà có lời khai không biết việc bị cáo cất giấu và bán ma túy cho người khác.

Cáo trạng số 12/CT-VKSHTC ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Thảo Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, 01 chiếc túi vải và các vỏ niêm phong, tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 24.000 đồng; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng và bán. Ngày 19/12/2023 bị cáo đã bán 01 cục nhỏ Heroine cho Giàng A V được số tiền 24.000 đồng và đã bị bắt quả tang.

Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Giàng A V là người mua ma túy của bị cáo, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản xác định khối lượng và bản Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 18/12/2023 bị cáo đã một mình mua được 01 gói ma túy loại Heroine trị giá 60.000 đồng và đã bán được 01 cục nhỏ chất ma túy cho Giàng A V có khối lượng 0,0017 gam thu lợi 24.000 đồng, số ma túy còn lại 0,117 gam bị cáo đang cất giấu chưa kịp bán đã bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý bán chất ma túy cho người khác nhằm kiếm lời, tổng số chất ma túy thu giữ của bị cáo và Giàng A V là 0,1187 gam, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2022 bị cáo bị TAND huyện T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính và có 01 tiền án.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về các vấn đề có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được, nên HĐXX không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Đối với Giàng A V là người mua chất ma túy của bị cáo, theo kết luận giám định không tìm thấy chất ma túy trong mẫu chất bột màu trắng có khối lượng 0,0017 gam thu giữ của Giàng A V và Giàng A V cũng không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Vàng A X là chủ nhà nơi bị cáo bán ma túy, do anh X không biết việc bị cáo cất giấu chất ma túy và bán ma túy tại nhà mình, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Số Heroine còn lại 0,05 gam là vật cấm tàng trữ; 01 lọ nhựa, 01 chiếc túi vải là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 24.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Thảo Thị M phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thảo Thị M 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại có khối lượng 0,05 gam Heroine, 01 chiếc lọ nhựa, 01 chiếc túi vải và các mảnh nilon, bao bì niêm phong.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 24.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/5/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T;
- Cơ quan CSĐT- CA huyện T;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Anh Tuấn